TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: **73**/2020/HS-ST
Ngày: 28/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lấy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Di – Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện Tuy Phong

2. Ông Phạm Lê Thụy – Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tuy Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong* tham gia phiên tòa**: Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/HSST, ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị C**, Giới tính: Nữ, Sinh năm: 1979; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: khu phố 3, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: khu phố 1, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông: Võ S (Đã chết) và bà: Đỗ Thị C; Anh, chị, em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1988; Chồng: Đỗ Băng H (không đăng ký kết hôn); Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 15/4/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/4/2020 Tổ công tác phòng chống ma túy Công an huyện T phối hợp với Đồn Biên phòng H, Công an thị trấn P phát hiện bắt quả tang Võ Thị C đang bán trái phép chất ma túy cho Ngô Phúc T tại nhà của C ở khu phố 1, thị trấn P. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ của T 01 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu có kích thước 1,01cm x 1,5cm, bên trong có chứa chất rắn. C tự

nguyện giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Scott bên trong chứa 24 đoạn ống nhựa C cất giấu ở trong chuồng gà sau nhà (Trong đó có 21 đoạn ống nhựa màu xanh, 03 đoạn ống nhựa màu trắng) được hàn kín hai đầu, có kích thước 01cm x 1,5cm, bên trong có chứa chất rắn.

Tại Bản kết luận giám định số 343/KLGĐ-PC09 ngày 20/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công tỉnh Bình Thuận kết luận:

-Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0413 gam là Heroin;

-Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,9386 gam là Heroin;

-Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,1519 gam là Heroin.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19 giờ ngày 14/4/2020 C đến khu vực chuồng dê, ở thị trấn P gặp người thanh niên (Không rõ lai lịch) hỏi mua 1.500.000đ được 25 tép Heroin, C đem về nhà cất giấu ở chuồng gà sau nhà nhằm mục đích bán cho người nghiện để kiếm lời, cụ thể:

- Khoảng 14 giờ ngày 14/4/2020 Ngô Phúc T đến nhà của C ở khu phố 1, P gặp C hỏi mua 01 tép Heroin với giá 80.000đ, C đồng ý lấy 01 tép Heroin đưa cho T, nguồn gốc ma túy bán cho T là do chồng của C tên Nguyễn Văn Xin Em (sống chung không ký kết hôn) mua về sử dụng còn sót lại trong nhà.

- Tiếp đến vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 15/4/2020 T tiếp tục đến nhà của C gặp hỏi mua 01 tép Heroin với giá 1.000.000đ, C đồng ý đi đến chuồng gà lấy 01 tép Heroin vừa đưa cho T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 71/CT-VKS-TP ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Đối với Ngô Phúc T đã mua Heroin của bị cáo C để sử dụng, cơ quan điều tra đã có công văn và sao trích hồ sơ chuyển về địa phương để xử lý hành chính là phù hợp;

Riêng người thanh niên (không rõ lai lịch) ở thị trấn P, huyện T, Bình Thuận đã bán Heroin cho bị cáo C, do hiện không rõ lai lịch nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã gửi vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện T: Số tiền 90.000đ thu giữ của bị cáo lúc bắt quả tang đây là tiền thu lợi từ việc phạm tôi nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Cơ quan điều tra đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T: 01 ống nhưa màu xanh được niêm phong trong phong bì số 343/1 (mẫu M1

đã được phân tích hết), có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng thích và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; Võ bao thuốc lá Scott, các đoạn ống nhựa (21 đoạn ống nhựa màu xanh, 03 đoạn ống nhựa màu trắng); 0,7912 gam M2 và 0,0552 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì 343/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng thích và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật cấm nên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị C thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản Cáo trạng số 71/CT-VKS-TP, ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 14/4/2020 Ngô Phúc T đến nhà của bị cáo ở khu phố 1, thị trấn P gặp bị cáo hỏi mua 01 tép Heroin với giá 80.000đ, bị cáo đồng ý lấy 01 tép Heroin đưa cho T. Tiếp đến vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 15/4/2020 T tiếp tục đến nhà của bị cáo gặp hỏi mua 01 tép Heroin với giá 90.000đ, bị cáo đồng ý đi đến chuồng gà lấy 01 tép Heroin vừa đưa cho T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo C phù hợp với lời khai của người làm chứng (người mua ma túy của bị cáo), phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra nhiều lần trong hai ngày 14/4/2020 và ngày 15/4/2020 tại khu phố 1, thị trấn P, huyện T do bị cáo Võ Thị C đã 02 lần bán 02 tép Heroin cho Ngô Phúc T thu lợi số tiền 170.00đ (một trăm bảy mươi ngàn đồng) và đang cất giấu ma túy có khối lượng 1,0905 gam Heroin để bán thì bị phát hiện bắt quả tang như đã phân tích trên.

Vì vậy, Cáo trạng số 71/CT-VKS-TP ngày 28.7.2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Võ Thị C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, gây nguy hiểm cho xã hội; ma túy đá là chất rất độc hại đối với con người; nó vừa là một trong các tác nhân gây ra những căn bệnh nguy hiểm, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác; bị cáo C ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý nhiều lần bán ma túy cho con nghiện nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và tự khai nhận hành vi phạm tội trước đó, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định cho bị cáo được hưởng dưới mức khung hình phạt mà bộ luật quy định.

Đối với Ngô Phúc T đã mua Heroin của bị cáo C để sử dụng, cơ quan điều tra đã có công văn và sao trích hồ sơ chuyển về địa phương để xử lý hành chính là phù hợp;

Riêng người thanh niên (không rõ lai lịch) ở thị trấn P, huyện T, Bình Thuận đã bán Heroin cho bị cáo C, do hiện không rõ lai lịch nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T: 01 ống nhựa màu xanh được niêm phong trong phong bì số 343/1 (mẫu M1 đã được phân tích hết); Võ bao thuốc lá Scott, các đoạn ống nhựa (21 đoạn ống nhựa màu xanh, 03 đoạn ống nhựa màu trắng); 0,7912 gam M2 và 0,0552 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì 343/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng thích và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Xét thấy, đây là vật cấm nên tịch thu, tiêu hủy.

Cơ quan điều tra đã gửi vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện T số tiền 90.000đ thu giữ của bị cáo lúc bắt quả tang đây là tiền thu lợi từ việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 80.000đ bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy cho T đây là tiền giao dịch bất hợp pháp nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ nhà nước.

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của

pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thị C** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Võ Thị C 06** (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 15/4/2020)

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 ống nhựa màu xanh được niêm phong trong phong bì số 343/1 (mẫu M1 đã được phân tích hết); Võ bao thuốc lá Scott, các đoạn ống nhựa (21 đoạn ống nhựa màu xanh, 03 đoạn ống nhựa màu trắng); 0,7912 gam M2 và 0,0552 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì 343/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng thích và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2020 giữa Cơ quan điều tra -Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền **90.000đ** (chín mươi ngàn đồng) thu giữ của bị cáo (Theo biên lai thu số 0002496 ngày 10/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Buộc bị cáo nộp lại **80.000đ** (tám mươi ngàn đồng) để sung quỹ nhà nước.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo C phải nộp **200.000** đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Văn Lấy